BẢN ĐỒ KẾ HOẠCH SỬ DỤNG ĐẤT NĂM 2024

HUYỆN KON PLÔNG - TỈNH KON TUM

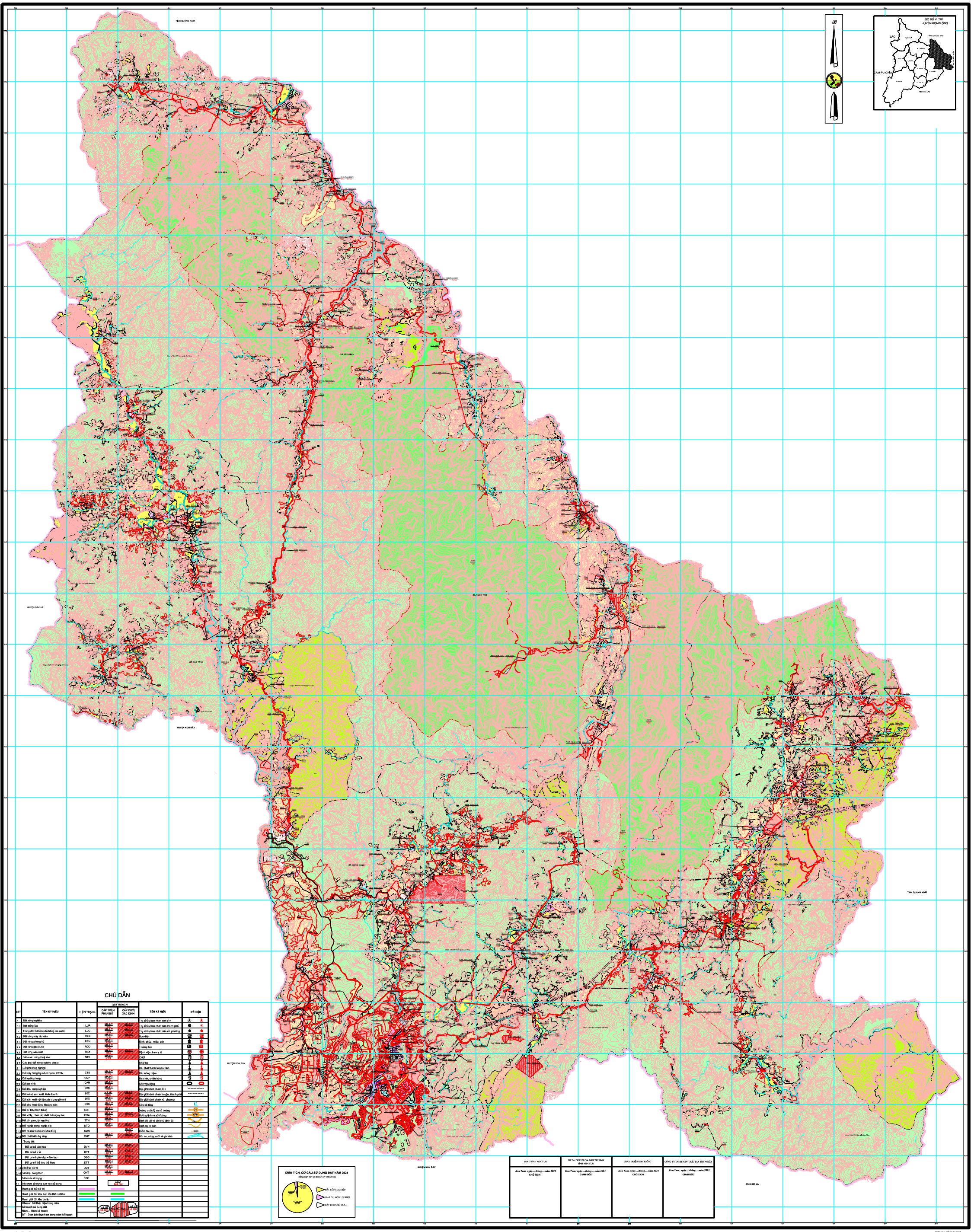

CHÚ DẪN

STT	TÊN KÝ HIỆU	HIỆN TRẠNG	QUY HOẠCH		TÊN KÝ HIỆU	KÝ HIỆU
			CẤP TRÊN PHÂN BỔ	CẤP DƯỚI XÁC ĐỊNH		
1	Đất nông nghiệp				Trụ sở ủy ban nhân dân tỉnh	
1.1	Đất trồng lúa	LUA	MÃ TH	MÃ HC	Trụ sở ủy ban nhân dân thành phố	
	Trong đó: Đất chuyên trồng lúa nước	LUC	MÃ TH	MÃ HC	Trụ sở ủy ban nhân dân xã, phường	
1.2	Đất trồng cây lâu năm	CLN	MÃ TH	MÃ HC	Bưu điện	
1.3	Đất rừng phòng hộ	RPH	MÃ TH		Đình, chùa, miếu, đền	
1.4	Đất rừng đặc dụng	RDD	MÃ TH		Trường học	
1.5	Đất rừng sản xuất	RSX	MÃ TH	MÃ HC	Bệnh viện, trạm y tế	
1.6	Đất nuôi trồng thuỷ sản	NTS	MÃ TH		CHợ	
1.7	Các loại đất nông nghiệp còn lại				Nhà thờ	
2	Đất phi nông nghiệp				Đài phát thanh truyền hình	
2.1	Đất xây dựng trụ sở cơ quan, CTSN	CTS	MÃ TH	MÃ HC	Đài tưởng niệm	
2.2	Đất quốc phòng	CQP	MÃ TH		Rạp hát, chiếu bóng	
2.3	Đất an ninh	CAN	MÃ TH		Sân vận động	
2.4	Đất khu công nghiệp	SKK	MÃ TH		Địa giới hành chính tỉnh	
2.5	Đất cơ sở sản xuất, kinh doanh	SKC	MÃ TH	MÃ HC	Địa giới hành chính huyện, thành phố	
2.6	Đất sản xuất vật liệu xây dựng gốm sứ	SKX	MÃ TH	MÃ HC	Địa giới hành chính xã, phường	
2.7	Đất cho hoạt động khoáng sản	SKS	MÃ TH	MÃ HC	Cầu bê tông	
2.8	Đất cơ sở dịch vụ	DDT	MÃ TH		Đường sắt và số đường	
2.9	Đất sử dụng cho hạ tầng	DRA	MÃ TH	MÃ HC	Đường tỉnh và số đường	
2.10	Đất tôn giáo, tín ngưỡng	TTN	MÃ TH		Đỉnh độ cao và ghi chú (đỉnh độ)	
2.11	Đất nghĩa trang, nghĩa địa	NTD	MÃ TH	MÃ HC	Đỉnh độ cơ bản	
2.12	Đất có mặt nước chuyên dùng	SMN		MÃ HC	Điểm độ cao	
2.13	Đất phát triển hạ tầng	DHT	MÃ TH	MÃ HC	Hồ, ao, sông, suối và ghi chú	
	Trong đó:					
	Đất cơ sở văn hóa	DVH	MÃ TH	MÃ HC		
	Đất cơ sở y tế	DYT	MÃ TH	MÃ HC		
	Đất cơ sở giáo dục - đào tạo	DGD	MÃ TH	MÃ HC		
	Đất cơ sở thể dục thể thao	DTT	MÃ TH	MÃ HC		
2.14	Đất ở tại đô thị	ODT	MÃ TH			
2.15	Đất ở tại nông thôn	ONT	MÃ TH	MÃ HC		
3	Đất chưa sử dụng	CSD				
3.1	Đất chưa sử dụng đưa vào sử dụng		SỐ LƯỢNG			
4	Ranh giới đất đô thị					
5	Ranh giới khu bảo tồn thiên nhiên					
6	Ranh giới khu du lịch					
	Khoanh đất thực hiện trong năm kế hoạch sử dụng đất Năm... - Năm kế hoạch DT - Diện tích thực hiện trong năm kế hoạch		MÃ TH DT	MÃ HC DT		

UBND TỈNH KON TUM	SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG TỈNH KON TUM	UBND HUYỆN KON PLÔNG	CÔNG TY TNHH MTV TRẮC ĐỊA TÍN NGHĨA
Kon Tum, ngày.....tháng.....năm 2023 CHỦ TỊCH	*Kon Tum, ngày.....tháng.....năm 2023* GIÁM ĐỐC	*Kon Tum, ngày.....tháng.....năm 2023* CHỦ TỊCH	*Kon Tum, ngày.....tháng.....năm 2023* GIÁM ĐỐC

NGUỒN TÀI LIỆU
- Bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2020 huyện Kon Plông
- Bản đồ quy hoạch sử dụng đất giai đoạn 2021 - 2030 huyện Kon Plông
- Bản đồ kế hoạch sử dụng đất năm 2023 huyện Kon Plông

Tỷ lệ 1 : 25000

ĐƠN VỊ XÂY DỰNG
Công ty TNHH MTV Trắc địa Tín Nghĩa